

Bản án số: 297/2018/HS-ST

Ngày: 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Bạ

Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 280/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

Trịnh Th T (tên gọi khác: Củ Tỏi, Nhóc), sinh ngày 23 tháng 4 năm 1999 tại Bình Dương; nơi cư trú: Số 1/85, Khu phố B, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Tr Th Ch, sinh năm 1959 và bà Tr Th T, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17 tháng 12 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 417/2015/HS-ST. Ngày 26 tháng 7 năm 2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 7 năm 2018 đến nay, có mặt.

Tr V M (tên gọi khác: Súng), sinh ngày 26 tháng 10 năm 1997 tại Kiên Giang; nơi cư trú: Khu phố Tr, thị trấn H, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr V Th (đã chết) và bà Ng Th Ch, sinh năm 1972; tiền án: Ngày 10 tháng 6 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số

198/2015/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 4 năm 2018; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

Ông Tr V Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp An Phú, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Ông L Q M, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Bà Ng Th B, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 1/75, Khu phố B, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông M V Ph, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2000; địa chỉ: Ấp 23, xã Ph, huyện Gia Rai, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông Ph: Ông M V Ch, sinh năm 1974 và bà Ng Th Th, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Ấp 23, xã Ph, huyện Gia Rai, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

Ông Tr V M, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2003; địa chỉ: Ấp Trời Mọc, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông M: Ông Tr V M, sinh năm 1980 và bà H Th Th, sinh năm 1979, cùng địa chỉ: Ấp Trời Mọc, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

Ông Tr V T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2003; địa chỉ: Ấp Linh Phước, xã L, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông T: Ông Tr V B, sinh năm 1974 và bà D Th Nh, sinh năm 1974, cùng địa chỉ: Ấp Linh Phước, xã L, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr V M, Tr Th T là bạn bè quen biết, do cần tiền tiêu xài nên M và T rủ nhau lấy trộm tài sản. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19 tháng 7 năm 2018, M điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T lưu thông trên đường Thuận Giao 2 để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước cơ sở trọ T3/12 thuộc Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, cả 02 phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, Biển số 61B1-673.24 của bà Ng Th B đang để trước cơ sở trọ, không có người trông coi. M đứng ngoài cảnh giới, còn T sử dụng 01 cây đoản bằng kim loại bẻ khóa xe lấy trộm chiếc xe mô tô của bà B. Sau đó, M và T mang xe vừa trộm được đến bãi trống thuộc khu

phố Bình Quới B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An tháo 02 ốp nhựa phía trước và biển số xe vứt bỏ rồi mang xe đi bán cho một người đàn ông tên Bình (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với giá 3.500.000 đồng. M và T mỗi người giữ 1.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng cả 02 tiêu xài chung. Ngày 22 tháng 7 năm 2018, T ra đầu thú, đến ngày 23 tháng 7 năm 2018 M cũng ra đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2018, Tr Th T, Tr V M, M V Ph và Tr V T rủ nhau đi lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, cả nhóm đi bộ đến quán cơm tại địa chỉ số 3/45, Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Majesty, Biển số 67K7-7258 của ông Tr V Đ và 01 xe đạp mini (chưa xác định được chủ sở hữu) để trước quán cơm, không có người trông coi, Tr Th T nói M vào lấy xe, M đồng ý. Sau đó, Tr Tha T, M V Ph và Tr V T đi bộ đến quán cà phê gần đó đợi M. Sau khi lấy trộm được xe đạp mini, i chạy đến quán cà phê giao cho Trịnh Thanh Tình rồi quay trở lại quán cơm lấy xe mô tô Biển số 67K7-7258. Sau đó, Trịnh Thanh Tình bán xe đạp cho Trần Văn Tình với giá 150.000 đồng, Tr Th T đưa cho M 70.000 đồng còn lại Tr Th T giữ tiêu xài cá nhân. Còn chiếc xe mô tô Biển số 67K7-7258 Tr Th T và Tr V M đem bán cho một người tên Bình (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng và đổi lấy 01 xe mô tô kiểu dáng Club (không biển số). Sau đó, Tr Th T tháo rời xe mô tô kiểu dáng Club bán cho vừa phẩy liệu trên đường cao tốc Mỹ Phước Tân Vạn (không xác định được địa chỉ) với giá 350.000 đồng, số tiền này Tr Th T tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2018 Ph, M và Tr V T đi bộ ngang qua nhà số A10/10, Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Hon da, kiểu dáng Wave, Biển số 60P7-4329 của ông L Q M đang để trước nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Lúc này, Tr V T đứng bên ngoài cảnh giới, còn Ph và M vào lấy trộm xe, sau đó các đối tượng dắt bộ xe về hướng khu dân cư Thuận Giao thuộc Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao rồi tháo bỏ biển số xe thì bị lực lượng Công an phường Thuận Giao phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tang vật thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, kiểu dáng Wave, Biển số 60P7-4329; 02 ốp nhựa phía trước của xe mô tô Sirius; 01 mặt nạ của xe mô tô Sirius; 01 Biển số 61B1-673.24; 01 máy xe mô tô có số máy VMESE1-205619; 01 khung xe mô tô không có số khung (đã bị cắt làm 03 đoạn); 01 cây đoản chữ L bằng kim loại mài đẹp 01 đầu; 01 cây tua vít; 01 xe đạp mini cổ màu xanh, có dòng chữ ASM.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Majesty Biển số 67K7-7258 trị giá 2.500.000 đồng;

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, Biển số 60P7-4329 trị giá 8.500.000 đồng;

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Biển số 61B1-673.24 trị giá 8.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 297/CV-VKS-TA ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Tr Th T và Tr V M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Tr Th T và Tr V M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tr Th T mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tr V M mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Tr Th T và Tr V M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại cơ sở trọ, địa chỉ: Số T3/12, thuộc Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tr Th T và Tr V M có hành vi lén lút lấy trộm một

xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Biển số 61B1-673.24 của bà Ng Th B. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà B có trị giá 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Tr Th T còn khai nhận vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại quán cơm địa chỉ: Số 3/45, Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tr Th T và Tr V M, M V Ph, Tr V T lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Majesty, Biển số 67K7-7258 của ông Tr V Đ và 01 xe đạp mini (chưa xác định được chủ sở hữu). Tài sản bị cáo Tr Th T cùng Tr V M, M V Ph, Tr V T chiếm đoạt của ông Đ có trị giá 2.500.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Tr Th T và Tr V M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 4139/C09B ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Viện khoa học hình sự thuộc phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2018) M V Ph có độ tuổi từ 14 năm đến 14 năm 06 tháng.

Như vậy, thời điểm Tr V M, M V Ph và Tr V T thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít nghiêm trọng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không xử lý về trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Xét hành vi của các bị cáo Tr Th T và Tr V M là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, có tiền tiêu xài, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tội phạm và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Đối với hành vi chiếm đoạt 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha, Biển số 61B1-673.24 của bà Ng Th B các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc phân công chặt chẽ, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này bị cáo Tr Th T là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo M tham gia với vai trò giúp sức nên xử phạt bị cáo T mức án cao hơn bị cáo M.

Đối với hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Majesty, Biển số 67K7-7258 của ông Tr V Đ thì bị cáo Tr Th T tham gia với vai trò giúp sức nên bị cáo cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình trong vụ án này.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội 02 lần thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 10 tháng 6 năm 2015, bị cáo Tr V M bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2015/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 4 năm 2018. Ngày 19 tháng 7 năm 2018 chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Tr Th T có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 17 tháng 12 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 417/2015/HS-ST.

[6] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Quá trình tra và tại phiên tòa bị cáo T và M khai nhận có bán 01 xe mô tô Biển số 61B1-673.24 mà các bị cáo chiếm đoạt của bà Ng Th B cho một người đàn ông tên B tại khu vực phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với giá 3.500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Tr Th T còn khai nhận bán 01 xe mô tô Biển số 67K7-7258 mà bị cáo cùng Tr V M, M V Ph, Tr V T chiếm đoạt của ông Tr V Đ cho một người đàn ông cũng tên Bình tại khu vực phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng và đổi 01 xe mô tô kiểu dáng Club (không biển số). Tuy nhiên, do chưa xác định rõ nhân thân lai lịch của 02 đối tượng tên Bình nêu trên nên khi nào Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An xác minh được sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Tr V Đ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Bị hại bà Ng Th B yêu cầu các bị cáo Tr Th T và Tr V M phải liên đới bồi thường giá trị chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha, Biển số 61B1-673.24 là 8.000.000 đồng và được các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị hại ông L Q M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, Biển số 60P7-4329 là tài sản các đối tượng M V Ph, Tr V T và Tr V M chiếm đoạt thuộc quyền sở hữu của ông L Q M nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận an đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông M là phù hợp.

Đối với 02 ốp nhựa phía trước của xe mô tô Sirius; 01 mặt nạ của xe mô tô Sirius; 01 Biển số 61B1-673.24 là tài sản của bà Ng Th B, nhưng bà B từ chối nhận lại số tài sản này nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 máy xe mô tô có số máy VMESE1-205619; 01 khung xe mô tô không có số khung (đã bị cắt làm 03 đoạn) và 01 xe đạp mini, cổ màu xanh, có dòng chữ ASM, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tiến hành truy tìm vật chứng, nhưng chưa có kết quả nên cần giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với 01 cây đoản chữ L bằng kim loại mài đẹp 01 đầu; 01 cây tua vít là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Tr Th T và Tr V M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 587; Điều 589 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Tr Th T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 587; Điều 589 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Tr V M 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 7 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Tr Th T và Tr V M phải liên đới bồi thường cho bà Ng Th B số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 ốp nhựa phía trước của xe mô tô Sirius; 01 mặt nạ của xe mô tô Sirius; 01 Biển số 61B1-673.24 và 01 cây đoản chữ L bằng kim loại mài đẹp 01 đầu; 01 cây tua vít.

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An 01 máy xe mô tô có số máy VMESE1-205619; 01 khung xe mô tô không có số khung (đã bị cắt làm 03 đoạn) và 01 xe đạp mini, cổ màu xanh, có dòng chữ ASM để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Tr Th T và Tr V M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và liên đới nộp 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết